

BÁO CÁO THUYẾT MINH TÓM TẮT KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 QUẬN BẮC TỪ LIÊM

I. Chỉ tiêu sử dụng đất

1.1. Chỉ tiêu sử dụng đất Thành phố phân bổ

Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) của thành phố Hà Nội chưa được Chính phủ xét duyệt. Tuy nhiên, để có căn cứ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và đấu giá quyền sử dụng đất kịp thời phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Quận trong năm 2020, Quận đã triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2020 theo đúng quy định, các chỉ tiêu sử dụng đất năm 2020 đảm bảo không vượt khung so với chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2020 của Quận được Thành phố phân bổ theo Nghị quyết số 12/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

1.2. Nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực của địa phương

1.2.1. Chỉ tiêu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất của năm trước chưa thực hiện hết chuyển tiếp sang thực hiện năm 2020

Các công trình, dự án đăng ký thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2019 chưa thực hiện hết nhưng phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Quận, tiếp tục chuyển sang thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 bao gồm:

- Đất thương mại - dịch vụ: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 11,96 ha, để xây dựng các công trình: XD nhà ở cán bộ công nhân viên báo Tiền phong kết hợp bãi đỗ xe; Tổ hợp công trình căn hộ, văn phòng và công cộng tại khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, quận Bắc Từ Liêm... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 0,48 ha, để xây dựng các công trình: Xây dựng HTKT Khu nghiên cứu và triển khai công nghệ Cổ Nhuế; trụ sở làm việc

và văn phòng cho thuê ... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất phát triển hạ tầng: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 409,13 ha, trong đó:

+ Đất xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 44,21 ha, để xây dựng các công trình: Mở rộng Học viện Tài chính, Mở rộng Đại học Mở Địa chất, Xây dựng trường Tiểu học Phú Diễn,... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

+ Đất xây dựng cơ sở thể dục - thể thao: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 2,22 ha, để xây dựng các công trình: Xây dựng Trung tâm VH TDTT phường Cổ Nhuế 1, Trung tâm văn hóa TDTT ... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

+ Đất giao thông: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 90,35 ha, để xây dựng các công trình: xây dựng tuyến đường vào trung tâm khu đô thị mới Tây Hồ Tây (đường số 2), phường Cổ Nhuế 1; xây dựng tuyến đường số 5 phường Xuân Tảo, xây dựng tuyến đường nối từ trường Đại học mở địa chất vào KCN Nam Thăng Long, phường Cổ Nhuế 2, Đức Thắng, Thụy Phương; Dự án nâng cấp, mở rộng đường 70 (đoạn từ đường Trần Hữu Dực kéo dài đi đường 32),... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

+ Đất thủy lợi: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 42,41 ha, để xây dựng các công trình: Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, Cải tạo thoát nước sông Pheo, quận Bắc Từ Liêm của các phường... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

+ Đất khoa học ; đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 203,97 ha để xây dựng khu công nghệ cao sinh học..... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất ở tại đô thị: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 55,99 ha, để xây dựng các công trình: đầu tư xây dựng nhà ở để bán tại ô

đất G8-CT3 và G5-CT2 thuộc khu vực Bắc Cổ Nhuế-Chèm, Xây dựng khu TĐC phục vụ xây dựng khu đô thị mới Hà Nội (Tái định cư số 1) ... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất xây dựng trụ sở cơ quan: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 10,40 ha, Xây dựng HTKT khu liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm, xây dựng trụ sở hành chính các phường: Đức Thắng, Phú Diễn, Cổ Nhuế 2, Tây Tựu (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất an ninh: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 2,20 ha, để xây dựng dự án đồn công an các phường,... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất quốc phòng: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 1,50 ha, để xây dựng GPMB khu đất để bố trí địa điểm đóng quân mới của Tiểu đoàn 10, Bộ Tư lệnh pháo binh,... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất khai thác khoáng sản: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 35,46 ha, để xây dựng các công trình: Mỏ cát Liên Mạc (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

1.2.2. Nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn trong năm 2020

- Đất phát triển hạ tầng: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 7,78 ha, trong đó:

+ Đất giao thông: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 2,5 ha, để xây dựng các công trình: Đường AEON MALL trên địa bàn Bắc Từ Liêm... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

+ Đất giáo dục: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 5,28 ha, để Xây dựng trường Tiểu học trong khu chức năng đô thị Tây Tựu ...(tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất sinh hoạt cộng đồng: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 0,46 ha, để xây dựng các công trình: Cải tạo, nâng cấp điểm vui chơi liên thôn Trù - Viên, xã Cổ Nhuế (nay là phường Cổ Nhuế 2),... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Đất ở tại đô thị: đến năm 2020, diện tích đất dự kiến cần tăng thêm khoảng 9,92 ha, để xây dựng các công trình: Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất các phường thuộc quận Bắc Từ Liêm ... (tên công trình được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

- Nhu cầu sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân: diện tích đất dự kiến cần khoảng 1,3 ha để chuyển mục đích sử dụng đất từ đất Ao, vườn liền kề và đất ao, vườn xen kẹt trong các khu dân cư các phường sang đất ở tại đô thị...(được thể hiện tại mục danh mục các công trình, dự án).

1.3. Tổng hợp và cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất

Trên cơ sở nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, các phường trên địa bàn Quận, tiến hành tổng hợp, cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất năm 2020 quận Bắc Từ Liêm và phân bổ đến các Phường như sau:

1.3.1. Đất nông nghiệp

Đến cuối năm 2020, diện tích đất nông nghiệp là 893,35 ha; giảm 429,10 ha so với năm 2019, cụ thể các loại đất như sau:

- Đất trồng lúa: Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 55,31 ha, giảm 0,7 ha so với năm 2019, do chuyển sang đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao, đồn công an Thượng Cát....

- Đất trồng cây hàng năm khác: Đến cuối năm 2020, diện tích đất còn 533,08 ha, giảm 410,20 ha so với năm 2019, do chuyển sang các loại đất: đất quốc phòng 1,5 ha, đất an ninh 1.65 ha, đất thương mại - dịch vụ 25,33 ha; đất phát triển hạ tầng 320,22 ha; đất ở tại đô thị 60,72 ha; đất xây dựng trụ sở cơ quan 0,3 ha. Diện tích đất trồng cây hàng năm khác không thay đổi mục đích sử dụng là 533,08 ha.

- Đất trồng cây lâu năm: Đến cuối năm 2020, diện tích đất còn 236,45 ha .
- Đất nuôi trồng thủy sản: Đến cuối năm 2020, diện tích đất còn 5,78 ha không biến động so với năm 2019.
- Đất nông nghiệp khác: Đến cuối năm 2020, diện tích đất còn 62,72 ha, giảm 18,20 ha so với năm 2019 do chuyển sang các loại đất: đất hạ tầng 18,20 ha. Diện tích đất nông nghiệp khác không thay đổi mục đích sử dụng là 62,72 ha.

1.3.2. Đất phi nông nghiệp

Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 3.499,90 ha; tăng 509,69 ha so với năm 2019, cụ thể một số loại đất chính như sau:

- Đất thương mại, dịch vụ: Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 97,35 ha, tăng 32,74 ha so với năm 2019, diện tích đất tăng thêm được sử dụng từ các loại đất: đất trồng cây hàng năm khác 25,33 ha. Đất chưa sử dụng 7,41 ha. Diện tích đất thương mại, dịch vụ không thay đổi mục đích sử dụng là 64,61 ha.
- Đất quốc phòng: Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 76,56 ha, tăng 1,5 ha so với năm 2019, diện tích đất tăng thêm được sử dụng từ các loại đất: đất trồng cây hàng năm khác 1,5 ha.
- Đất phát triển hạ tầng: Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 1331,14 ha, tăng 411,88 ha so với năm 2019, diện tích đất tăng thêm được sử dụng từ các loại đất: đất trồng cây hàng năm khác 320,22 ha ; đất nông nghiệp khác 18,20 ha ; đất ở tại đô thị 5,47 ha và đất bằng chưa sử dụng 67,99 ha. Diện tích đất phát triển hạ tầng không thay đổi mục đích sử dụng là 919,26 ha
- Đất ở tại đô thị: Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 1005,01 ha, tăng 65,91 ha so với năm 2019, diện tích đất tăng thêm được sử dụng từ các loại đất: đất trồng cây hàng năm khác 60,72 ha và đất chưa sử dụng là 5,19 ha. Diện tích đất ở tại đô thị không thay đổi mục đích sử dụng là 939,10 ha.
- Đất xây dựng trụ sở cơ quan: Đến cuối năm 2020, diện tích đất là 8,10 ha, tăng 0,3 ha so với năm 2019, diện tích đất tăng thêm được sử dụng từ đất trồng cây hàng năm khác 0,3 ha ; Diện tích đất xây dựng trụ sở cơ quan không thay đổi mục đích sử dụng là 7,8 ha.

1.3.3. Đất chưa sử dụng

Diện tích đất chưa sử dụng của Quận đến cuối năm 2020 là 138,65 ha, giảm 80,59 ha so với năm 2019, do chuyển sang các loại đất: đất phát triển hạ tầng 67,99 ha, đất thương mại dịch vụ 7,41 ha, đất ở tại đô thị 5,19 ha. Diện tích đất chưa sử dụng không thay đổi mục đích sử dụng là 138,65 ha

Diện tích các loại đất đến năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN		4.531,90
1	Đất nông nghiệp	NNP	894,05
1.1	Đất trồng lúa	LUA	56,01
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>56,01</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	533,08
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	236,45
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	5,78
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	62,72
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.499,20
2.1	Đất quốc phòng	CQP	76,56
2.2	Đất an ninh	CAN	38,17
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK	31,63
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN	25,67
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	97,35
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	135,41
2.8	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	35,94
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.331,14
2.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	8,22
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	0,04
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	1.005,01
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	8,10
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	14,57
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON	11,57
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	53,64

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	49,77
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	9,33
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	20,27
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	7,12
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	441,15
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	94,92
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	3,61
3	Đất chưa sử dụng	CSD	138,65

1.4. Diện tích các loại đất cần chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020

Diện tích các loại đất cần chuyển mục đích quy định tại các điểm a, b, c, d và e của Khoản 1 Điều 57 của Luật Đất đai trong năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp	NNP/PNN	429,20
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	0,7
1.2	Đất trồng cây hàng năm còn lại	HNK/PNN	410,20
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	0,1
1.9	Đất nông nghiệp khác	NNK/PNN	18,20

1.5. Diện tích đất cần thu hồi năm 2020

Diện tích đất cần thu hồi trong năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đất nông nghiệp	NNP	152,54
1.1	Đất trồng lúa	LUA	0,7
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	150,84
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	1,00
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	1,0
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	1,0

1.6. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng năm 2020

Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trong năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	80,59
2.7	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	7,41
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	67,99
2.13	Đất ở tại đô thị	ODT	5,19

II. Danh mục các công trình, dự án trong năm 2020

Danh mục các công trình, dự án trong năm kế hoạch 2020 bao gồm các công trình, dự án của kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trên địa bàn Quận, công trình, dự án do Quận và các Phường xác định thuộc quy định tại Điều 61, Khoản 1, 2 Điều 62, Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai và đã được ghi vốn thực hiện trong năm 2020 đối với các dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước; có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án còn lại; vùng phụ cận dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh trong năm 2020 đã có chủ trương bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tổng số các công trình, dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 là 178 công trình, dự án được thể hiện trong biểu chi tiết kèm theo.